**Phụ lục II  
DANH SÁCH CÁC TỔ CHỨC TƯ VẤN LẬP QUY HOẠCH CẤP QUỐC GIA, QUY HOẠCH VÙNG,   
QUY HOẠCH TỈNH THỜI KỲ 2021-2030 VÀ HÌNH THỨC LỰA CHỌN TỔ CHỨC TƯ VẤN**

*(Kèm theo báo cáo số …./BC-BKHĐT ngày tháng năm 2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)*

| **TT** | **Tên quy hoạch** | **Cơ quan tổ chức lập quy hoạch** | **Cơ quan lập quy hoạch** | **Tên tổ chức tư vấn lập quy hoạch** | **Hình thức lựa chọn** | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I** | **QUY HOẠCH CẤP QUỐC GIA** | | | | |  | |
| 1 | Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Chính phủ | Hội đồng quy hoạch quốc gia | Viện Chiến lược phát triển | Chỉ định thầu | |
| 2 | Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Chính phủ | Hội đồng quy hoạch quốc gia |  | Chỉ định thầu | |
| 3 | Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Chính phủ | Hội đồng quy hoạch quốc gia | Liên danh Viện chiến lược phát triển, Viện Công nghệ môi trường và Viện cơ học |  | |
| **II** | **QUY HOẠCH NGÀNH QUỐC GIA** | | | | |  | |
| 1 | Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học và sư phạm thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Bộ Giáo dục và Đào tạo | Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam |  | Chỉ định thầu | |
| 2 | Quy hoạch hệ thống cơ sở giáo dục chuyên biệt đối với người khuyết tật và hệ thống trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Bộ Giáo dục và Đào tạo | Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam |  | Chỉ định thầu | |
| 3 | Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Bộ Thông tin và Truyền thông | Viện Chiến lược Thông tin và Truyền thông | Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Viettel | Chỉ định thầu | |
| 4 | Quy hoạch phát triển mạng lưới cơ sở báo chí, phát thanh, truyền hình, thông tin điện tử, cơ sở xuất bản thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Bộ Thông tin và Truyền thông | Viện Chiến lược Thông tin và Truyền thông |  |  | |
| 5 | Quy hoạch tổng thể phát triển năng lượng quốc gia hời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Bộ Công Thương | Vụ Dầu khí và Than | Viện Năng lượng, Viện Dầu khí Việt Nam | Chỉ định thầu | |
| 6 | Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Bộ Công Thương | Cục Điện lực và NLTT | Viện Năng lượng | Chỉ định thầu | |
| 7 | Quy hoạch phát triển hạ tầng dự trữ, cung ứng kho xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Bộ Công Thương | Vụ Kế hoạch | Liên danh nhà thầu: Công ty CP Tư vấn xây dựng Petrolimex và Công ty CP Tư vấn Công nghệ - Xây dựng Petrolimex |  | |
| 8 | Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng các loại khoáng sản thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Bộ Công Thương | Cục Công nghiệp | Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin | Chỉ định thầu | |
| 9 | Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Bộ GTVT | Tổng cục ĐBVN | Liên danh TEDI-CCTDI | Chỉ định thầu | |
| 10 | Quy hoạch mạng lưới đường sắt thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Bộ GTVT | Cục Đường sắt VN | Liên danh TDSI - TEDI | Chỉ định thầu | |
| 11 | Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng biển thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Bộ GTVT | Cục Hàng hải VN | Liên danh CBM-TDSI | Chỉ định thầu | |
| 12 | Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng hàng không, sân bay toàn quốc thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Bộ GTVT | Cục Hàng không VN | TEDI | Chỉ định thầu | |
| 13 | Quy hoạch kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Bộ GTVT | Cục Đường thủy nội địa VN | Liên danh TEDI-TEDIWECCO-TDSI | Chỉ định thầu | |
| 14 | Quy hoạch lâm nghiệp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Bộ Nông nghiệp và PTNT | Tổng cục Lâm nghiệp | Liên doanh các nhà thầu thuộc Viện điều tra, Quy hoạch rừng | Chỉ định thầu | |
| 15 | Quy hoạch phòng chống thiên tai và thủy lợi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Bộ Nông nghiệp và PTNT | Tổng cục Thủy lợi chủ trì, phối hợp với Tổng cục Phòng chống thiên tai | Liên danh Nhà thầu Viện Quy hoạch thủy lợi và Viện Quy hoạch thủy lợi miền Nam | Chỉ định thầu | |
| 16 | Quy hoạch bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Bộ Nông nghiệp và PTNT | Tổng cục Thủy sản | Liên danh nhà thầu Viện Kinh tế và Quy hoạch thuỷ sản và Viện Nghiên cứu Hải sản | Chỉ định thầu | |
| 17 | Quy hoạch hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Bộ Nông nghiệp và PTNT | Tổng cục Thủy sản | Liên danh nhà thầu Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam và Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng công trình thủy | Chỉ định thầu | |
| 18 | Quy hoạch mạng lưới cơ sở y tế thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Bộ Y tế | Viện Chiến lược và Chính sách Y tế | Liên danh Viện Nghiên cứu Phát triển bền vững vùng và Viện Khoa học Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu |  | |
| 19 | Quy hoạch hạ tầng phòng cháy và chữa cháy thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Bộ Công an | Cục cảnh sát PCCC và cứu nạn cứu hộ |  |  | |
| 20 | Quy hoạch sử dụng đất an ninh kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Bộ Công an |  |  |  | |
| 21 | Quy hoạch mạng lưới tổ chức KH&CN công lập thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Vụ Tổ chức cán bộ | Đã phê duyệt |  |  | |
| 22 | Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2045 | Bộ Tài nguyên và Môi trường | Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam | Liên danh Viện chiến lược phát triển, Viện Công nghệ môi trường và Viện cơ học |  | |
| 23 | Quy hoạch tài nguyên nước thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Bộ Tài nguyên và Môi trường | Cục Quản lý tài nguyên nước | Liên danh Viện Thủy văn, Môi trường và biến đổi khí hậu - Công ty Cổ phần tư vấn phát triển Nguồn nước và Môi trường |  | |
| 24 | Quy hoạch điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Bộ Tài nguyên và Môi trường | Tổng cục Địa chất và Khoáng sản | Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp Vinaco min | Chỉ định thầu | |
| 25 | Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Bộ Tài nguyên và Môi trường | Tổng cục Môi trường | Liên danh Trung tâm Địa môi trường và Tổ chức lãnh thổ, Trung tâm Viễn thám và Công nghệ thông tin |  | |
| 26 | Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Bộ Tài nguyên và Môi trường | Tổng cục Môi trường |  |  | |
| 27 | Quy hoạch mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Bộ Tài nguyên và Môi trường | Tổng cục khí tượng thủy văn |  |  | |
| 28 | Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Bộ Xây dựng | Cục Phát triển đô thị |  |  | |
| 29 | Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Bộ Xây dựng | Ban quản lý quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng | Liên danh Viện Khoa học và Công nghệ Mỏ - Luyện kim và Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản |  | |
| **III** | **QUY HOẠCH VÙNG** | | | | |  | |
| 1 | Quy hoạch vùng Đồng bằng sông Cửu Long Thời kỳ 2021 - 2030 | Thủ tướng Chính phủ | Hội đồng quy hoạch quốc gia | Liên danh HaskoningDHV Nederland B.V (Hà Làn) và Tổ chức hợp tác phát triển Đức GIZ (Đức) | Đấu thầu quốc tế | |
| 2 | Quy hoạch vùng Trung du và miền núi phía Bắc thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Thủ tướng Chính phủ | Bộ Kế hoạch và Đầu tư | Viện Chiến lược phát triển | Chỉ định thầu | |
| 3 | Quy hoạch vùng Đồng bằng sông Hồng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Thủ tướng Chính phủ | Bộ Kế hoạch và Đầu tư | Viện Chiến lược phát triển | Chỉ định thầu | |
| 4 | Quy hoạch vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Thủ tướng Chính phủ | Bộ Kế hoạch và Đầu tư |  | Chỉ định thầu | |
| 5 | Quy hoạch vùng Tây Nguyên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Thủ tướng Chính phủ | Bộ Kế hoạch và Đầu tư |  | Chỉ định thầu | |
| 6 | Quy hoạch vùng Đông Nam Bộ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Thủ tướng Chính phủ | Bộ Kế hoạch và Đầu tư | Viện Chiến lược phát triển | Chỉ định thầu | |
| **IV** | **QUY HOẠCH TỈNH** | | | | |  | |
| 1 | Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 | UBND tỉnh Thanh Hóa | Sở Kế hoạch và Đầu tư Thanh Hóa | Liên danh Viện Quy hoạch - Kiến trúc Thanh Hóa, Viện Chiến lược phát triển (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên đất và môi trường (Học viện Nông nghiệp Việt Nam) |  | |
| 2 | Quy hoạch tỉnh Sơn La thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh Sơn La | Sở Kế hoạch và Đầu tư | Công ty cổ phần tư vấn và thiết kế kiến trúc Việt Nam |  | |
| 3 | Quy hoạch tỉnh Đắk Nông tầm nhìn đến năm 2021-2020, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh Đắk Nông | Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đăk Nông | Liên danh: Phân viện Quy hoạch và Thiết kế nông nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Viện Quy hoạch xây dựng - Viện nghiên cứu kinh tế phát triển, Đại học Kinh tế TP.HCM |  | |
| 4 | Quy hoạch tỉnh Tiền Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh Tiền Giang | Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tiền Giang | Liên danh HaskoningDHV Nerderland B.V. - Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn Quốc gia - Viện Chiến lược và phát triển Giao thông vận tải - Công ty TNHH Xây dựng Đồng Tiến |  | |
| 5 | Quy hoạch tỉnh Phú Thọ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh Phú Thọ | Sở Kế hoạch và Đầu tư Phú Thọ | Liên danh Học viện chính sách và phát triển và Viện Kinh tế và Phát triển bền vững |  | |
| 6 | Lập Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh Lai Châu | Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lai Châu | Liên danh Tư vấn lập Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 |  | |
| 7 | Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn thời kỳ 2050 | UBND tỉnh Bắc Giang | Sở Kế hoạch và Đầu tư | Viện Chiến lược phát triển - Bộ Kế hoạch và Đầu tư |  | |
| 8 | Quy hoạch tỉnh Lâm Đồng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh Lâm Đồng | Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng |  |  | |
| 9 | Quy hoạch tỉnh Vĩnh Long thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Uỷ ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long | Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Long | Liên danh Tư vấn gồm: Công ty cổ phần Tư vấn phát triển và Đầu tư Phương Minh, Công ty Cổ phần Đầu tư và Tư vấn Xây dựng ICU, Viện Quy hoạch và Thiết kế nông nghiệp, Công ty Cổ phần Công nghệ Tài nguyên Môi trường và Vật liệu |  | |
| 10 | Quy hoạch tỉnh Bến Tre thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh Bến Tre | Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bến Tre | Liên danh 05 nhà thầu: CTCP Đầu tư và TVXH ICU-Trung tâm nghiên cứu kinh tế miền Nam-Viện Quy hoạch và thiết kế nông nghiệp- Viện Quy hoạch thủy lợi miền Nam-CTTNHH Xây dựng Đồng Tiến |  | |
| 11 | Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh Bắc Kạn | Sở Kế hoạch và Đầu tư Bắc Kạn | Công ty cổ phần công nghệ xây dựng ACUD Việt Nam - Trung tâm điều tra và Quy hoạch đất đai |  | |
| 12 | Quy hoạch tỉnh Vĩnh Phúc thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh Vĩnh Phúc | Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc | Liên danh Công ty CP công nghệ xây dựng ACUD Việt Nam -Trung tâm điều tra và QH đất đai-Viện QHXD tỉnh VP |  | |
| 13 | Quy hoạch tỉnh Nam Định thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh Nam Định | Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định | Liên danh (Cty CP tư vấn và thiết kế kiến trúc Việt Nam; Viện nghiên cứu quản lý kinh tế TW; Viện quy hoạch và thiết kế nông nghiệp; Trung tâm Điều tra và Quy hoạch Đất đai) |  | |
| 14 | Quy hoạch tỉnh Ninh Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 | UBND tỉnh Ninh Bình | Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Bình | Liên danh tư vấn GITAD |  | |
| 15 | Quy hoạch tỉnh Cao Bằng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh Cao Bằng | Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cao Bằng | Liên danh tư vấn do Viện Chiến lược phát triển đứng đầu |  | |
| 16 | Quy hoạch tỉnh Tuyên Quang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh Tuyên Quang | Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tuyên Quang | Liên danh tư vấn lập Quy hoạch tỉnh Tuyên Quang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 |  | |
| 17 | Quy hoạch tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh Điện Biên | Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Điện Biên | Liên danh Công ty cổ phần công nghệ xây dựng ACUD Việt Nam và Trung tâm Điều tra và Quy hoạch đất đai |  | |
| 18 | Quy hoạch tỉnh Lào Cai thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh Lào Cai | Sở Kế hoạch và Đầu tư Lào Cai | Liên danh Công ty Cổ phần tư vấn phát triển và Đầu tư Phương Minh – Trung tâm tư vấn phát triển kinh tế EPCCViệt Nam) |  | |
| 19 | Quy hoạch tỉnh Hà Giang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh Hà Giang | Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Giang |  |  | |
| 20 | Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum | Sở Kế hoạch và Đầu tư | Liên danh Công ty cổ phần Tư vấn và thiết kế kiến trúc việt nam - Viện quy hoạch và thiết kế nông nghiệp - Viện khoa học môi trường và biến đổi khí hậu - Trung tâm nghiên cứu và quy hoạch môi trường (Gọi tắt là: Liên danh DAC – NIAPP) |  | |
| 21 | Quy hoạch tỉnh Long An thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh Long An | Sở Kế hoạch và Đầu tư Long An | Công ty TNHH Mckensy & Company Việt Nam |  | |
| 22 | Quy hoạch tỉnh Trà Vinh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh | Sở Kế hoạch và Đầu tư | Liên danh Trường ĐH Kinh tế Quốc dân- Viện QH và Thiết kế Nông nghiệp-Viện QH Thủy lợi miền nam- Cty CP Tư vấn Thiết kế xây dựng TM và DV Đại Nam |  | |
| 23 | Quy hoạch tỉnh Bạc Liêu thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh Bạc Liêu | Sở Kế hoạch và Đầu tư | Nhà thầu: Liên danh Phân viên Quy hoạch và Thiết kế Nông nghiệp - Viện Quy hoạch Thủy lợi Miền Nam - Cty Đại Nam Cần Thơ - Công ty Đồng Tiến |  | |
| 24 | Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh | Sở Kế hoạch và Đầu tư | Liên danh Trung tâm Nghiên cứu kinh tế miền Nam, Trung tâm Tư vấn phát triển kinh tế Viện Quy hoạch và Thiết kế Nông thôn và Viện Nghiên cứu Chính sách Nông nghiệp và Sức Khỏe |  | |
| 25 | Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh | Sở KH&ĐT | Liên danh tư vấn GITAD |  | |
| 26 | Quy hoạch tỉnh An Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang | Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang | Liên danh trung tâm nghiên cứu kinh tế miền nam - Trung tâm tư vấn và dịch vụ tài nguyên và môi trường - Đại học kinh tế TP.HCM - Viện nghiên cứu chính sách nông nghiệp và sức khỏe - Công ty TNHH trung tâm tư vấn phát triển kinh tế phía nam |  | |
| 27 | Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh Quảng Ngãi | Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi | Liên danh Công ty TNHH tư vấn thiết kế xây dựng không gian kiến trúc quốc tế; Công ty cổ phần phát triển đô thị ANGKORA; Viện nghiên cứu phát triển MEKONG; Viện quy hoạch xây dựng; Trung tâm tư vấn thông tin và truyền thông. |  | |
| 28 | Quy hoạch tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh | Sở Kế hoạch và Đầu tư | Công ty tư vấn McKinsey & Company Việt Nam |  | |
| 29 | Quy hoạch tỉnh Phú Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh Phú Yên | Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên | Liên danh lập Quy hoạch tỉnh Phú Yên (Viện Quy hoạch và Thiết kế nông nghiệp-thành viên đứng đầu liên danh; Công ty TNHH Haskoning HDV Việt Nam; Công ty TNHH Xây dựng Đồng Tiến) |  | |
| 30 | Quy hoạch tỉnh Tây Ninh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh Tây Ninh | Sở Kế hoạch và Đầu tư | Liên danh enCity và Sáng kiến Việt Nam |  | |
| 31 | Quy hoạch tỉnh Thừa Thiên Huế thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 | Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế | Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế | Dự kiến phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu trong tháng 12/2021 |  | |
| 32 | Quy hoạch tỉnh Quảng Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh Quảng Bình | Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Bình | Công ty TNHH McKinsey & Company Việt Nam |  | |
| 33 | Quy hoạch tỉnh Nghệ An thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh Nghệ An | Sở KHĐT tỉnh Nghệ An | Liên danh tư vấn: Học viện chính sách và Phát triển -Viện Kinh tế và phát triển bền vững - Viện chiến lược và phát triển giao thông vận tải - Viện quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia. |  | |
| 34 | Quy hoạch tỉnh Hòa Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 | UBND tỉnh Hòa Bình | Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hòa Bình | Công ty TNHH McKinsey & Company Việt Nam |  | |
| 35 | Quy hoạch tỉnh Thái Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh Thái Bình | Sở Kế hoạch và Đầu tư Thái Bình | Liên danh Viện Quy hoạch Xây dựng Thái Bình - Viện Chiến lược Phát triển - Viện Nghiên cứu và Phát triển Vùng - Viện Nghiên cứu Quy hoạch nông nghiệp, nông thôn - Công ty cổ phần Tập đoàn Đất Việt |  | |
| 36 | Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND thành phố Đà Nẵng | BQL ĐTXD hạ tầng và phát triển đô thị | Liên doanh Viện nghiên cứu Quy hoạch và phát triển, Viện Chiến lược phát triển, Viện nghiên Kinh tế xây dựng và Đô thị |  | |
| 37 | Quy hoạch tỉnh Bình Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh Bình Định | Sở Kế hoạch và Đầu tư | Công ty TNHH McKinsey & Company Việt Nam |  | |
| 38 | Quy hoạch tỉnh Ninh Thuận thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh | Sở KHĐT | Liên danh Viện nghiên cứu Quy hoạch và Thiết kế đô thị nông thôn - Công ty Cổ phần công nghệ cao CTECH |  | |
| 39 | Quy hoạch tỉnh Bình Thuận thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh Bình Thuận | Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Thuận | Liên danh tư vấn lập Quy hoạch tỉnh Bình Thuận thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 |  | |
| 40 | Quy hoạch tỉnh Bình Dương thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 | UBND tỉnh Bình Dương | Sở Kế hoạch và Đầu tư Bình Dương |  |  | |
| 41 | Quy hoạch tỉnh Quảng Nam thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh | Sở KH&ĐT |  |  | |
| 42 | Quy hoạch tỉnh Quảng Ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 | UBND tỉnh Quảng Ninh | Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh | Công ty TNHH McKinsey Việt Nam |  | |
| 43 | Quy hoạch tỉnh Bắc Ninh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Ủy ban nhân dân tỉnh bắc Ninh | Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Ninh | CÔNG TY TNHH THE BOSTON CONSULTING GROUP kết hợp cùng Viện Kinh tế và Phát triển thuộc Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Trung tâm phát triển bền vững đô thị |  | |
| 44 | Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 | UBND thành phố Hải Phòng | Sở Kế hoạch và Đầu tư | Liên danh giữa Viện Chiến lược phát triển - CTCP Kiến trúc, Đầu tư và Thương mại Việt Nam - CTCP Tập đoàn Đất Việt |  | |
| 45 | Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh Đắk Lắk | Sở Kế hoạch và Đầu tư Đắk Lắk | Liên danh Viện Chiến lược phát triển - Trung tâm tư vấn Phát triển kinh tế - Viện Quy hoạch thiết kế nông nghiệp. |  | |
| 46 | Quy hoạch tỉnh Hậu Giang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh Hậu Giang | Sở Kế hoạch và Đầu tư Hậu Giang |  |  | |
| 47 | Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh Đồng Tháp | Sở Kế hoạch và Đầu tư Đồng Tháp | Liên danh Công ty Tư vấn EAI 43; Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng Không gian Kiến trúc Quốc tế (EAI/VN); Viện Quy hoạch Xây dựng (UPI); Phân Viện Quy hoạch và Thiết kế Nông nghiệp (Sub-NIAPP); Trung tâm Nghiên cứu Phát triển Giao thông Vận tải (TDSI); Viện Quy hoạch Thủy lợi Miền Nam (SIWRP); Trung tâm Quy hoạch Đô thị và Nông thôn (TTQHDT) |  | |
| 48 | Quy hoạch tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 | UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu | Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu | Liên danh tư vấn lập Quy hoạch tỉnh (Viện Chiến lược Phát triển (Bộ Kế hoạch và Đầu tư) - đứng đầu liên danh, Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn Quốc gia (Bộ Xây dựng), Viện Chiến lược Chính sách Tài nguyên và Môi trường (Bộ Tài nguyên và Môi trường), Viện Nghiên cứu Chiến lược, Chính sách Công Thương (Bộ Công Thương), Phân viện Quy hoạch và Thiết kế Nông nghiệp (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), Công ty PHUMY TSC CORP, Công ty ACUD VIETNAM, JSC) |  | |
| 49 | Quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh Hưng Yên | Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên | Liên danh: Viện chiến lược phát triển - Viện nghiên cứu quy hoạch thiết kế đô thị và nông thôn - Viện nghiên cứu và phát triển vùng - Trung tâm tư vấn phát triển bền vững tài nguyên nước và thích nghi biến đổi khí hậu - Viện môi trường và phát triển bền vững - Công ty cổ phần tập đoàn Đất Việt - Công ty TNHH PwC (Việt Nam) |  | |
| 50 | Quy hoạch tỉnh lạng Sơn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh Lạng Sơn | Sở Kế hạch và Đầu tư Lạng Sơn | Liên danh tư vấn lập Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn gồm 5 đơn vị: Viện Nghiên cứu phát triển bền vững vùng, Viện Chiến lược phát triển, Viện khoa học khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu, Công ty cổ phần tư vấn phát triển và đầu tư Phương Minh, Công ty cổ phần đầu tư và tư vấn phương bắc. |  | |
| 51 | Quy hoạch tỉnh Yên Bái thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái | Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Yên Bái | Liên danh tư vấn: Viện Quy hoạch Đô thị và Nông thôn quốc gia; Viện Nghiên cứu quản lý đất đai; Công ty TNHH tin học thương mại công nghệ và tư vấn ICT; Viện Chiến lược phát triển; Viện Khoa học Môi trường và Xã hội; Công ty cổ phần quy hoạch Hà Nội; Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam; Viện Nghiên cứu chiến lược, Chính sách Công thương |  | |
| 52 | Quy hoạch tỉnh Quảng Trị thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh Quảng Trị | Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Trị | Liên danh Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia, Viện Chiến lược phát triển, Viện Quy hoạch và thiết kế nông nghiệp, Viện Năng lượng - Bộ Công thương, Tổng công ty Tư vấn và thiết kế giao thông vận tải - CTCP, Việt Khoa học thủy lợi Việt Nam, Trung tâm Tư vấn thông tin và truyền thông - Viện Chiến lược thông tin và truyền thông và Công ty cổ phần Quy hoạch Hà Nội |  | |
| 53 | Quy hoạch Thành phố Hồ Chí Minh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh | Ban Quản lý dự án |  |  | |
| 54 | Quy hoạch tỉnh Cà Mau thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh Cà Mau | Ban Chỉ đạo lập Quy hoạch tỉnh Cà Mau | Liên danh Công ty Cổ phần Tư vấn phát triển và Đầu tư Phương Minh, Công ty Cổ phần ACG Hoa Kỳ, Viện Quy hoạch và thiết kế Nông nghiệp, Viện Kiến trúc Quốc gia, Trung tâm Tư vấn phát triển kinh tế |  | |